

Số: 1037/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 03 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận một cửa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở, ngành tỉnh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả (4 tại chỗ) tại Bộ phận một cửa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở, ngành tỉnh (kèm theo phụ lục danh mục và được gửi trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành dùng chung của tỉnh (IOFFICE), đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập sử dụng).

**Điều 2.** Giám đốc các Sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm phân công lãnh đạo phụ trách để xử lý, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Đồng thời, cử công chức, viên chức có đủ trình độ, năng lực chuyên môn và thẩm quyền để thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa.

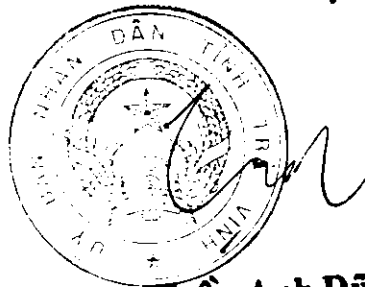
**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng CP(b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- BLĐVP;
- TT Tin học-Công báo;
- Công thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, THNV. 18

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Anh Dũng**



## PHỤ LỤC

**Danh mục thủ tục hành chính thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận một cửa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở, ngành tỉnh**

**(Ban hành kèm theo Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh)**

### 1. Sở Giao thông Vận tải

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
<b>I/- Lĩnh vực đường bộ:</b>		
1	Cấp, cấp lại phù hiệu “XE CHẠY TUYẾN CỐ ĐỊNH”	Đối với phương tiện mang biển số đăng ký tại Trà Vinh
2	Cấp, cấp lại phù hiệu “XE BUÝT”	
3	Cấp, cấp lại phù hiệu “XE NỘI BỘ”	
4	Cấp, cấp lại phù hiệu “XE TRUNG CHUYÊN”	
5	Cấp, cấp lại phù hiệu cho xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công- ten- nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa	
6	Gia hạn Giấy phép liên vận Campuchia –Việt Nam cho phương tiện của Campuchia tại Việt Nam	
7	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam - Campuchia	
8	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	
9	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận Việt Nam – Lào (Việt – Lào)	
10	Gia hạn Giấy phép liên vận Việt – Lào và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	
11	Cấp Giấy phép xe tập lái	
12	Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	
13	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	
14	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	
15	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	
<b>II/- Lĩnh vực đường thủy nội địa:</b>		
1	Đăng ký lại phương tiện, trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc chuyển nơi đăng ký hộ khẩu	

2	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa	
3	Đăng ký lại phương tiện, trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
4	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa chưa khai thác	
5	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác	
6	Cấp Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa	
7	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa	
8	Đăng ký lại phương tiện, trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện và thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
9	Đăng ký lại phương tiện, trường hợp phương tiện thay đổi tính năng kỹ thuật	

## 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y</b>	
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)
2	Gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)
3	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký)
5	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y
<b>Lĩnh vực Trồng trọt và BVTV</b>	
1	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật đối với quảng cáo trên báo chí, trang thông tin điện tử, thiết bị điện tử, thiết bị đầu cuối và các thiết bị viễn thông khác, các sản phẩm in, bản ghi âm, ghi hình và các thiết bị công nghệ khác của địa phương

<b>Lĩnh vực Lâm nghiệp</b>	
1	Phê duyệt hồ sơ thiết kế và cấp phép khai thác chính gỗ rừng tự nhiên của chủ rừng là tổ chức
2	Phê duyệt hồ sơ và cấp giấy phép khai thác gỗ rừng tự nhiên phục vụ nhu cầu hàng năm của chủ rừng là tổ chức
3	Phê duyệt hồ sơ và cấp giấy phép khai thác gỗ rừng trồng tập trung bằng vốn ngân sách, vốn viện trợ không hoàn lại của các chủ rừng là tổ chức thuộc tỉnh
4	Phê duyệt hồ sơ và cấp phép khai thác tận dụng trên diện tích giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình hoặc sử dụng vào mục đích khác không phải lâm nghiệp của các tổ chức
5	Đăng ký khai thác tận dụng trong quá trình thực hiện các biện pháp lâm sinh, phục vụ công tác nghiên cứu khoa học và đào tạo nghề đối với chủ rừng là tổ chức thuộc tỉnh (đối với rừng tự nhiên và rừng trồng bằng vốn ngân sách) phải lâm nghiệp của các tổ chức
6	Phê duyệt hồ sơ và cấp phép khai thác tận thu gỗ cây đứng đã chết khô, chết cháy, đổ gãy; tận thu các loại gỗ nằm, gốc rễ, cành nhánh của chủ rừng là tổ chức
7	Phê duyệt hồ sơ và cấp phép khai thác tre nứa trong rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng tự nhiên của chủ rừng là tổ chức
8	Phê duyệt phương án điều chế rừng của chủ rừng là tổ chức
9	Phê duyệt phương án khai thác của chủ rừng là tổ chức
10	Phê duyệt hồ sơ và cấp phép khai thác, tận thu các loại lâm sản ngoài gỗ và tre nứa của chủ rừng là tổ chức (đối với các loại lâm sản có trong danh mục Cites và nhục thông trong rừng tự nhiên, rừng trồng bằng vốn ngân sách, vốn viện trợ không hoàn lại)
11	Thẩm định, phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của tổ chức
12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã quy định tại phụ lục II, III của CITES
13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật Việt Nam, không quy định tại các phụ lục của công ước CITES
14	Cấp giấy phép khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên vì mục đích thương mại trên các lâm phận của các chủ rừng thuộc địa phương quản lý.
15	Cấp giấy phép khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên không vì mục đích thương mại trên các lâm phận của các chủ rừng thuộc địa phương quản lý
16	Cấp Giấy chứng nhận nguồn gốc lô giống cây trồng lâm nghiệp
17	Cấp giấy chứng nhận nguồn gốc lô cây con

18	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp (gồm công nhận: Cây trội; lâm phần tuyển chọn; rừng giống chuyên hóa; rừng giống; vườn cây đầu dòng)
19	Phê duyệt hồ sơ thiết kế chặt nuôi dưỡng đối với khu rừng đặc dụng do tỉnh quản lý
20	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ cải tạo rừng (đối với tổ chức khác và hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn)
21	Cấp giấy chứng nhận trại nuôi gấu
22	Giao gấu tự nguyện cho Nhà nước
23	Xác nhận nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung; cây có nguồn gốc nhập khẩu; cây xử lý tịch thu (đối với các địa phương không có Hạt Kiểm lâm)
24	Cấp phép khai thác, tận dụng, tận thu các loại lâm sản ngoài gỗ thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm và loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng sản xuất, rừng phòng hộ
25	Cấp phép khai thác chính, tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng trong rừng phòng hộ của tổ chức
26	Cấp phép khai thác, tận dụng, tận thu các loại lâm sản ngoài gỗ không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng đặc dụng
27	Xác nhận mẫu vật khai thác là động vật rừng thông thường
28	Phê duyệt hồ sơ và cấp phép khai thác tận dụng gỗ khi chuyển rừng sang trồng cao su của tổ chức (đối với rừng tự nhiên, rừng trồng bằng vốn ngân sách hoặc vốn viện trợ không hoàn lại)
29	Cho phép trồng cao su trên đất rừng tự nhiên, rừng trồng bằng vốn ngân sách, vốn viện trợ không hoàn lại đối với tổ chức
30	Thẩm định, phê duyệt đề án thành lập Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật (đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý)
31	Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư)
32	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư)
33	Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã quy định tại Phụ lục I của CITES.
34	Đề nghị cấp Giấy phép di chuyển gấu nuôi.
<b>Lĩnh vực Thủy sản</b>	
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá không thời hạn

2	Cấp giấy chứng nhận tàu cá tạm thời (đối với tàu cá nhập khẩu)
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá đối với tàu cá thuộc diện thuê tàu trần, hoặc thuê-mua tàu
4	Đăng ký thuyền viên và cấp sổ danh bạ thuyền viên
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bè cá
6	Cấp giấy chứng nhận lưu giữ thủy sinh vật ngoại lai
7	Nhập khẩu tàu cá đã qua sử dụng
8	Nhập khẩu tàu cá đóng mới

### 3. Sở Tư pháp

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I. HỘ TỊCH</b>	
1	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch
2	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài
3	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam
4	Thông báo có quốc tịch nước ngoài
<b>II. BỔ TRỢ TƯ PHÁP</b>	
1	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
3	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân
4	Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, phương án xây dựng Ban chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật nhiệm kỳ mới của Đoàn luật sư.
5	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư.
6	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật
7	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật
8	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật
9	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng

10	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
11	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
12	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
13	Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng
14	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
15	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
16	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi
17	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể
18	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng
19	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên
20	Cấp lại Thẻ công chứng viên
21	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng
22	Thủ tục Cấp Thẻ đấu giá viên
23	Thủ tục Thu hồi Thẻ đấu giá viên
24	Thủ tục Cấp lại Thẻ đấu giá viên

#### 4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

STT	LĨNH VỰC/TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
<b>A</b>	<b>LĨNH VỰC VĂN HÓA</b>
<i>I</i>	<i>Di sản văn hóa</i>
1	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật

4	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích
<b>III</b>	<b><i>Nghệ thuật biểu diễn</i></b>
1	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu
<b>IV</b>	<b><i>Văn hóa cơ sở</i></b>
1	Thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo
<b>V</b>	<b><i>Xuất nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh</i></b>
1	Cấp Giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh
<b>VII</b>	<b><i>Gia đình</i></b>
1	Cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
2	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
3	Cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình
4	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình
<b>B</b>	<b>LĨNH VỰC DU LỊCH</b>
<b>I</b>	<b>Lữ hành</b>
1	Cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
2	Cấp lại Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
3	Cấp đổi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
4	Thu hồi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành
5	Thu hồi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể
6	Thu hồi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản
7	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện



8	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lý hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy
9	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lý hành nước ngoài
10	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lý hành nước ngoài

## 5. Sở Y tế

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I. Lĩnh vực Khám chữa bệnh</b>	
1	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
2	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng
3	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo
4	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
5	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
6	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ trong trường hợp Giấy phép hoạt động mất, hỏng, rách
7	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.
8	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.
9	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
10	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
11	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả
12	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc

13	Cấp giấy phép hoạt động đối khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã
14	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh
15	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền
16	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn
17	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền
<b>II. Lĩnh vực y tế dự phòng</b>	
1	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ
2	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế
3	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm
4	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng
5	Công bố cơ sở y tế đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
6	Công bố đủ điều kiện thực hiện quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
<b>III. Lĩnh vực giám định y khoa</b>	
1	Đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế
2	Đề nghị miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế
<b>IV. Lĩnh vực dược, mỹ phẩm</b>	
1	Cấp chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp chứng minh nhân dân bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề dược
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)
3	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế
4	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động
5	Thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
6	Thu hồi chứng chỉ hành nghề dược đối với các trường hợp quy định tại các

	khoản 1, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 và 11 điều 28 của Luật Dược
7	Thu hồi chứng chỉ hành nghề dược đối với trường hợp quy định tại khoản 2 và 3 điều 28 của Luật Dược
8	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kế thuốc
9	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng
<b>V. Lĩnh vực Đào tạo</b>	
1	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở KCB thuộc Sở Y tế và cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên bàn tỉnh, thành phố
<b>VI. Lĩnh vực An toàn thực phẩm - Dinh dưỡng</b>	
1	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi (Quy định tại Khoản 1, Điều 7, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ)
2	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi (Quy định tại Khoản 2, Điều 7, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ)
3	Xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi (Quy định tại Điều 27, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ)

## 6. Sở Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất
2	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất
3	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận
4	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở; đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở
5	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương

	lai
6	Đăng ký thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký
7	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thể chấp trong trường hợp đã đăng ký thể chấp
8	Xoá đăng ký thể chấp
9	Sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thể chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký
10	Hồ sơ chuyên tiếp đăng ký thể chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở

## 7. Sở Khoa học và Công nghệ

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
2	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.
3	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
4	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế).
5	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế).
6	Thủ tục cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế).
7	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu.
8	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng.
9	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận.
10	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.

## 8. Sở Lao động- thương binh và xã hội

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Di chuyển hồ sơ
2	Đính chính thông tin trên bia mộ liệt sỹ
3	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sỹ
4	Sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công
5	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép

	hoạt động do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp
6	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
7	Đăng ký thay đổi nội dung cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
9	Xác nhận doanh nghiệp và cơ sở dạy nghề cho người tàn tật
10	Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật được hưởng ưu đãi
11	Cấp lại Giấy phép hoạt động việc vụ việc làm của doanh nghiệp
12	Đăng ký nội quy lao động
13	Gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy
14	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
15	Thu hồi giấy phép lao động
16	Xác nhận đăng ký hợp đồng cá nhân đi làm việc ở nước ngoài
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh quyết định thành lập; đơn vị sự nghiệp do địa phương quản lý)
18	Hỗ trợ chi phí huấn luyện thông qua Tổ chức huấn luyện cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động.
19	Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLD, BNN)
20	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp

## 9. Sở Thông tin và Truyền thông

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Thủ tục Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính
2	Thủ tục Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được
3	Thủ tục Cho phép hợp báo (trong nước)
4	Thủ tục Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh
5	Thủ tục Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu

6	Thủ tục Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm
7	Thủ tục Trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài.
8	Thủ tục Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh

### 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với công ty TNHH một thành viên
2	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp đối với công ty TNHH một thành viên
3	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ đối với công ty TNHH một thành viên
4	Thông báo thay đổi chủ sở hữu đối với công ty TNHH một thành viên
5	Đăng ký thay đổi trụ sở chính đối với công ty TNHH một thành viên
6	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành nghề, kinh doanh đối với công ty TNHH một thành viên
7	Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật đối với công ty TNHH một thành viên
8	Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh đối với công ty TNHH một thành viên
9	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài đối với công ty TNHH một thành viên
10	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với công ty TNHH một thành viên
11	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với công ty TNHH một thành viên
12	Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đối với công ty TNHH một thành viên
13	Đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
14	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
15	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, tỷ lệ vốn góp đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
16	Thông báo thay đổi thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
17	Đăng ký thay đổi trụ sở chính đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
18	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành nghề, kinh doanh đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên

19	Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
20	Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
21	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
22	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
23	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
24	Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
25	Đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với công ty cổ phần
26	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp
27	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, tỷ lệ vốn góp đối với công ty cổ phần
28	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập đối với công ty cổ phần
29	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty công cổ phần chưa niêm yết đối với công ty cổ phần
30	Đăng ký thay đổi trụ sở chính đối với công ty cổ phần
31	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành nghề, kinh doanh đối với công ty cổ phần
32	Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật đối với công ty cổ phần
33	Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh đối với công ty cổ phần
34	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài đối với công ty cổ phần
35	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với công ty cổ phần
36	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với công ty cổ phần
37	Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đối với công ty cổ phần
38	Đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với công ty hợp danh
39	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp đối với công ty hợp danh
40	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, tỷ lệ vốn góp đối với công ty hợp danh
41	Thông báo thay đổi thành viên đối với công ty hợp danh
42	Đăng ký thay đổi trụ sở chính đối với công ty hợp danh
43	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành nghề, kinh doanh đối với công ty hợp danh
44	Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật đối với công ty hợp danh
45	Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh đối với công ty hợp danh
46	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
47	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với công ty hợp danh

48	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với công ty hợp danh
49	Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với công ty hợp danh
50	Đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với Doanh nghiệp tư nhân
51	Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện đối với Doanh nghiệp tư nhân
52	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài đối với Doanh nghiệp tư nhân
53	Thông báo thay đổi tên doanh nghiệp đối với Doanh nghiệp tư nhân
54	Thông báo thay đổi vốn đầu tư đối với Doanh nghiệp tư nhân
55	Thông báo thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích
56	Thông báo về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân
57	Thông báo thay đổi ngành nghề kinh doanh đối với Doanh nghiệp tư nhân
58	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính đối với Doanh nghiệp tư nhân
59	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với Doanh nghiệp tư nhân
60	Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với Doanh nghiệp tư nhân
61	Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đối với Doanh nghiệp tư nhân
62	Đăng ký Doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia, tách, hợp nhất và công ty nhận sáp nhập
63	Đăng ký Doanh nghiệp đối với các trường hợp chuyển đổi doanh nghiệp
64	Đăng ký doanh nghiệp đối với Tổ chức tín dụng
65	Chấm dứt tồn tại của công ty bị chia, công ty bị hợp nhất, công ty bị sáp nhập
66	Hiệu đính thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
67	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký thuế
68	Đăng ký doanh nghiệp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư
69	Giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án
70	Đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
71	Thông báo sử dụng, thay đổi, hủy mẫu con dấu
72	Giải thể doanh nghiệp
73	Giấy đề nghị công bố thông tin doanh nghiệp

## 11. Sở Công Thương

STT	Tên TTHC
<b>I. Lĩnh vực Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)</b>	